

Mẫu 08_CBT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM**

Số: 07/CBTT-AGP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

An Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
- Mã chứng khoán: AGP
- Địa chỉ: Số 27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ: 0296.3856961 - 3856964 Fax: 0296.3857301
- E-mail: agp@agimexpharm.com
2. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/02/2022 tại đường dẫn: <https://agimexpharm.com/shareholder/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo số 02/BC-AGP v/v Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

**Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật**



Ds. Nguyễn Văn Kha

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 273/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/2021)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
- Địa chỉ trụ sở chính: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Điện thoại: (0296) 3856 961 – 3856 964 Fax: (0296) 3857 301
- Website: <https://agimexpharm.com/>
- Vốn điều lệ: 128.351.770.000 đồng
- Mã cổ phiếu: AGP
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân Hàng TMCP Công Thương – CN An Giang
Số hiệu tài khoản: 110000016076
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 1600699279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 03/06/2004, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 30/07/2021.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Mua bán thiết bị quang học, thiết bị y tế, nha khoa, thiết bị bệnh viện; mua bán thuốc, dược phẩm; Mua bán thực phẩm dinh dưỡng; Mua bán mỹ phẩm; Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm; Mua bán vacxin và sinh phẩm y tế; Mua bán tinh dầu từ thảo dược.
 - Mã ngành: 4649
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: các sản phẩm thuốc, dược phẩm
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không.

II. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 5.134.070 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 5.134.070 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 12.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 61.608.840.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 61.608.840.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.



6. Phương thức phân phối: theo phương thức thực hiện

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm - Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:

- Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu: Từ ngày 28/12/2021 đến ngày 14/02/2022
- Đối với số cổ phiếu chưa chào bán hết: Từ ngày 21/02/2022 đến ngày 22/02/2022

8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 22/02/2022

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: dự kiến tháng 03/2022

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	12.000	5.134.070	4.850.054	4.850.054	351	351	0	284.016 (*)	94,47%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	12.000	0	284.016	284.016	32	32	0	0	5,53%
Tổng số	12.000	5.134.070	5.134.070	5.134.070	380 (**)	380 (**)	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	12.000	5.132.772	5.132.813 (***)	5.132.813	378	378	0	0	99,98%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	12.000	1.298	1.257	1.257	2	2	0	0	0,02%
Tổng số	12.000	5.134.070	5.134.070	5.134.070	380	380	0	0	100%

(*) Trong tổng 284.016 cổ phiếu còn lại bao gồm: 158 cổ phiếu lẻ và 283.858 cổ phiếu do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được HĐQT tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư khác

(**) 3 trong 32 nhà đầu tư được phân phối lại phần cổ phiếu chưa chào bán hết thuộc 351 cổ đông đã được phân phối cổ phiếu

(**) Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua bởi nhà đầu tư trong nước là 5.132.813 cổ phiếu, trong đó bao gồm 284.016 cổ phiếu không chào bán hết

- Dựa theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/NQ-AGP.HĐQT ngày 21/02/2022 về việc Phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua, cổ phiếu lẻ phát sinh trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:

Danh sách nhà đầu tư được phân phối chi tiết đính kèm.

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 5.134.070 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 5.134.070 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 61.608.840.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 61.608.840.000 đồng;
- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
- Số tiền xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 22/02/2022 là 61.607.828.573 đồng, chênh lệch 1.011.427 đồng, cụ thể:

Số tiền thu được từ đợt chào bán	Lãi tài khoản (số dư đầu kỳ)	Cổ đông nộp thừa	Phí chuyển khoản của VSD	Số tiền xác nhận tài khoản phong tỏa	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(3)-(4)	(6)=(1)-(5)
61.608.840.000	22.273	66.300	1.100.000	61.607.828.573	1.011.427

3. Tổng chi phí: 178.100.000 đồng.

- Phí cấp giấy chứng nhận chào bán: 20.000.000 đồng.
- Phí chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền của VSD: 7.000.000 đồng.
- Chi phí tư vấn phát hành (chưa VAT): 150.000.000 đồng.
- Phí chuyển khoản của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD): 1.100.000 đồng
- Chi phí khác: 0 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 61.430.740.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	647	17.964.741	179.647.410.000	99,97%
1.1	Nhà nước	-	-	-	0,00%
1.2	Tổ chức	7	6.248.796	62.487.960.000	34,77%
1.3	Cá nhân	640	11.715.945	117.159.450.000	65,20%
2	Nước ngoài	3	4.506	45.060.000	0,03%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-	0,00%
2.2	Cá nhân	3	4.506	45.060.000	0,03%
	Tổng cộng (1 + 2)	650	17.969.247	179.692.470.000	100,00%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	0,00%

160
NG T
CP
C P
MEXPT
XUYEN

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
2	Cổ đông lớn	3	10.670.725	106.707.250.000	59,38%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	647	7.298.522	72.985.220.000	40,62%
	Tổng cộng (2 + 3)	650	17.969.247	179.692.470.000	100,00%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Văn Kha	089053000074	2.116.814	11,78%
2	Phạm Uyên Nguyên	079068011560	2.625.163	14,61%
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm	1400384433	5.928.748	32,99%

VI. Tài liệu gửi kèm

- Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/NQ-AGP.HĐQT ngày 21/02/2022 về việc Phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua, cổ phiếu lẻ phát sinh trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;

An Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2022

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. NGUYỄN VĂN KHA

Danh sách đối tượng được chào bán cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua

STT	Nhà đầu tư	Số ĐKDN/ CMND/ CCCD	Số lượng cổ phiếu phân phối (cổ phiếu)	Tỷ lệ chào bán (%)	Số CP sở hữu sau phát hành (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau phát hành (%)	Số lượng CP chào bán, tỷ lệ sở hữu của người có liên quan của nhà đầu tư trong đợt chào bán này/ 12 tháng gần nhất
1	Phạm Thành Long		1.035	0,02%	59.304	0,33%	Không có
2	Đặng Văn Giáp		4.530	0,09%	15.855	0,09%	Không có
3	Huỳnh Thị Ngọc Thùy		448	0,01%	6.394	0,04%	Không có
4	Nguyễn Văn Tý		1.345	0,03%	9.767	0,05%	Không có
5	Nguyễn Văn Vui		448	0,01%	3.962	0,02%	Không có
6	Ong Văn Hiền		4.530	0,09%	15.855	0,09%	Không có
7	Phạm Quang Hưng		1.029	0,02%	3.603	0,02%	Không có
8	Phạm Thúy Hoàng		933	0,02%	8.250	0,05%	Không có
9	Phạm Đỗ Phương Thảo		88.800	1,73%	131.902	0,73%	Không có
10	Nguyễn Thị Dung		45	0,00%	111.200	0,62%	Không có
11	Dương Ánh Ngọc		10.000	0,19%	339.470	1,89%	Dương Anh Tuấn : 4.000 CP
12	Trần Thị Bạch Lan		15.000	0,29%	107.724	0,60%	Không có
13	Nguyễn Kim Nguyên		15.000	0,29%	106.431	0,59%	Không có
14	Nguyễn Hồng Phúc		8.000	0,16%	19.887	0,11%	Không có
15	Trương Vương quốc Vũ		8.000	0,16%	151.333	0,84%	Trương Vương quốc Toàn : 1.983 CP
16	Lê Ngọc Trân		7.000	0,14%	28.112	0,16%	Không có
17	Huỳnh Mai An Thịnh		14.000	0,27%	35.001	0,19%	Nguyễn Thị Tiêu Phương : 1.388 CP
18	Nguyễn Vĩnh Trí		6.000	0,12%	26.206	0,15%	Đinh Thị Hồng Loan : 5.348 CP
19	Quách Thị Bạch Huyền		6.000	0,12%	18.131	0,10%	Quách Hải Thọ : 346 CP
20	Đoàn Thanh Nhân		6.000	0,12%	20.368	0,11%	Không có
21	Võ Hồng Lạc		6.000	0,12%	59.121	0,33%	Không có



STT	Nhà đầu tư	Số ĐKDN/ CMND/ CCCD	Số lượng cổ phiếu phân phối (cổ phiếu)	Tỷ lệ chào bán (%)	Số CP sở hữu sau phát hành (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau phát hành (%)	Số lượng CP chào bán, tỷ lệ sở hữu của người có liên quan của nhà đầu tư trong đợt chào bán này/ 12 tháng gần nhất
22	Lê Văn Cách		6.000	0,12%	10.710	0,06%	Không có
23	Nguyễn Ngọc Minh Nhân		10.000	0,19%	15.360	0,09%	Không có
24	Trần Trọng Tín		7.000	0,14%	17.920	0,10%	Không có
25	Nguyễn Phước Duy		6.000	0,12%	14.680	0,08%	Không có
26	Đinh Thị Hồng Loan		6.000	0,12%	24.718	0,14%	Nguyễn Vĩnh Trí : 5.773 CP
27	Dương Hữu Đức		10.000	0,19%	21.242	0,12%	Không có
28	Phan Nhật Hùng		6.000	0,12%	65.298	0,36%	Không có
29	Trương Thị Bé Sáu		6.000	0,12%	47.028	0,26%	Không có
30	Nguyễn Quang Hải		6.000	0,12%	6.000	0,03%	Không có
31	Nguyễn Thị Minh Trang		10.000	0,19%	64.422	0,36%	Huỳnh Lâm Tuấn : 2.168 CP
32	Lưu Nguyễn Hiền Vân		6.873	0,13%	33.501	0,19%	Không có
Tổng cộng			284.016		1.598.755		

Ghi chú: Trong 12 tháng gần nhất, Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm không thực hiện đợt phát hành nào.